

Bản án số: 13/2021/HS-ST

Ngày: 15 - 01 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Trần Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Hữu Quang;

2. Ông Nguyễn Như Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thái Hoà - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 15/01/2021 tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 183/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2020, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 194/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Võ C, sinh năm 1997 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Mới chấp hành xong hình phạt - Không có nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 3/12; Con ông Võ R và bà Trần H; Vợ: chưa có và có 01 (một) con, sinh năm 2015; Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án số 78/2018/HS-ST ngày 23/5/2018 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/7/2020, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Đỗ P, sinh ngày 01/5/2003; Nơi cư trú: Số D, Khu phố E, phường R, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Đỗ Tấn K, sinh năm 1975; Nơi cư trú: Số D, Khu phố E, phường R, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Hoàng V, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Số T đường Y, Phường U, quận I, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

2. Bà Trần Thị H1, sinh năm 1967; Nơi cư trú: Số S, Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

3. Ông Tăng Văn H2, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Số K, phường L, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo mới chấp hành xong hình phạt tù được 04 (bốn) ngày và được mẹ đón về tỉnh Đồng Tháp để sinh sống, mẹ bị cáo có mua một chiếc xe máy cũ hiệu Honda Wave màu đen, biển số 51R6-8257 để hai mẹ con sử dụng nhưng chưa trả hết tiền cho người bán nên ngày 04/7/2020 bị cáo điều khiển xe này chạy từ Đồng Tháp lên Thành phố Hồ Chí Minh để tìm anh trai xin tiền trả nợ. Trên đường đi bị cáo bị Công an giao thông xử phạt nên đóng phạt hết số tiền mang theo vì vậy bị cáo nảy sinh ý định đi tìm tài sản sơ hở để chiếm đoạt.

Khoảng 12 giờ 40 phút, ngày 04 tháng 7 năm 2020, bị cáo đi đến gần hẻm số 44 Bùi Văn Ba, phường Tân Thuận Đông, Quận 7 thì nhìn thấy chị Đỗ P đang ngồi trên xe dừng lại bên lề đường nghe điện thoại, bị cáo điều khiển xe chạy qua rồi quay lại áp sát bên trái của bị hại và dùng tay trái giật điện thoại của bị hại rồi tăng ga bỏ chạy. Bị hại truy hô “cướp, cướp” thì người dân đuổi theo đến trước số 27 Bùi Văn Ba, phường Tân Thuận Đông, Quận 7 thì bị anh Lê CH chặn lại và đập vào xe của bị cáo làm bị cáo bị té ngã, ngay lúc đó Công an phường đi tuần tra phát hiện đã cùng anh CH bắt giữ Võ C cùng tang vật đưa về trụ sở Công an để làm việc.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO F11 Pro màu xám đen số IMEL 1: 863880040921331, số IMEL 2: 86388004092323 là tài sản bị cáo cướp giật của bị hại. Theo bản kết luận định giá số 342/KL-HĐĐGTTHS ngày 27/07/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 7, Ủy ban nhân dân Quận 7 thì: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO F11 Pro màu xám đen, tình trạng đã qua sử dụng, tính tới thời điểm bị chiếm đoạt có trị giá là 3.300.000 (ba triệu ba trăm nghìn) đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã trả lại tài sản cho bị hại.

- 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Honda, số loại Wave màu đen biển số 51R6-8257, số máy HC09E-6704782, số khung Y-883120 (đã qua sử dụng); Qua xác minh, chiếc xe này là ông Nguyễn Hoàng V, đứng tên đăng ký, do ông V không còn ở nơi cư trú nên không thể tiến hành lấy lời khai. Bị cáo khai chiếc xe trên của mẹ bị cáo, bị cáo tự lấy xe điều khiển đi cướp giật. Bà Trần Thị H1 khai bà mua xe này vào tháng 7/2020 tại cửa hàng xe Minh Tiến số 3 Lê Văn Lương, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 8.500.000 đồng, chưa sang tên chủ sở hữu. Ông Tăng Văn H2, khai ông làm nghề mua bán xe cũ và mua xe máy trên từ một người nam (không rõ lai lịch), sau đó ông bán cho một người phụ nữ (không nhớ rõ tên) với giá 8.500.000 đồng, ông đã nhận đủ tiền nên không có yêu cầu gì. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã tiến hành điều tra xác minh và đăng tin tìm chủ sở hữu chiếc xe trên.

- 01 (một) thẻ căn cước tên Võ C.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A5S số IMEI 1: 865222040511291, IMEI 2: 86522204511293 (đã qua sử dụng).

Về dân sự: Người bị hại Đỗ P, sinh ngày 01/5/2003 có đại diện hợp pháp là ông Đỗ Tấn K đã nhận lại tài sản là điện thoại hiệu OPPO F11 Pro màu xám đen, không có yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số 179/CT-VKSQ7 ngày 18 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Võ C về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, i Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận tội của bị cáo Võ C tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra và phù hợp với vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở khẳng định: Bị cáo Võ C có tiền án về tội cướp giật tài sản, chưa xóa án tích lại tiếp tục sử dụng xe gắn máy đi cướp giật tài sản người khác một cách trái pháp luật. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Cướp giật tài sản”. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo Võ C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm d, i Khoản 2 Điều 171; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Võ C từ 04 (Bốn) năm đến 05 (Năm) năm tù.

Đối với vật chứng đề nghị: Trả lại cho bị cáo 01 (một) thẻ căn cước tên Võ C và 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A5S; Tiếp tục thực hiện đăng tin tìm chủ sở hữu, người quản lý, sử dụng hợp pháp 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Honda, số loại Wave màu đen biển số 51R6-8257, số máy HC09E-6704782, số khung Y-883120 để xử lý theo quy định của pháp luật;

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nên đề nghị không xét.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo quá sai, bị cáo xin giảm hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 7, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Võ C đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng (tội cướp giật tài sản) chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi điều khiển xe máy nhanh chóng, bất ngờ cướp giật chiếc điện thoại di động hiệu OPPO F11 Pro màu xám đen của bị hại nhằm thu lợi bất chính. Theo Kết luận định giá tài sản số 342/KL-HĐĐGTSHS ngày 27/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO F11 Pro màu xám đen, có trị giá là 3.300.000 (ba triệu ba trăm nghìn) đồng. Hành vi này của bị cáo đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm và tái phạm nguy hiểm, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm d, i Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Bị cáo Võ C có nhân thân đã từng bị kết án nhưng do tham lam tư lợi, lười nhác lao động bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Nên cần phải xử lý bị cáo bằng mức án nghiêm mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về vật chứng, Cơ quan công an thu giữ:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO F11 Pro màu xám đen số IMEL 1: 863880040921331, số IMEL 2: 86388004092323 do Võ C cướp giật của bị hại. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận 7 đã trả lại tài sản cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 (một) thẻ căn cước tên Võ C, 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A5S số IMEI 1: 865222040511291, IMEI 2: 86522204511293: Không chứng minh liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo;

- 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Honda, số loại Wave màu đen biển số 51R6-8257, số máy HC09E-6704782, số khung Y-883120 (đã qua sử dụng);

Theo Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 16/9/2020 của Công an Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh thì chiếc xe có biển số 51R6-8257, số máy HC09E-6704782, số khung Y-883120, do ông Nguyễn Hoàng V đứng tên đăng ký.

Theo biên bản xác minh của Công an Phường 3, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh thì ông Nguyễn Hoàng V không còn cư trú tại địa chỉ 112/32 Nguyễn Thái Sơn, Phường 3, quận Gò Vấp nên không thể tiến hành lấy lời khai. Bị cáo khai chiếc xe trên của mẹ bị cáo mới mua, bị cáo tự lấy xe điều khiển đi cướp giật. Bà Trần Thị H1 khai: Bà mua xe này vào tháng 7/2020 tại cửa hàng sửa chữa xe Minh Tiến số 3 Lê Văn Lương, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 8.500.000 đồng nhưng chưa sang tên sở hữu, bà không biết bị cáo lấy xe đi cướp giật tài sản và đề nghị được nhận lại xe. Ông Tăng Văn H2 khai: Ông làm nghề sửa chữa và mua bán xe cũ tại số 3 Lê Văn Lương, phường Tân

Hung, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, chiếc xe trên ông mua của một người nam (không rõ lai lịch), sau đó ông bán cho một người phụ nữ (tại phiên tòa ông xác định bà Trần Thị H1 là người mua xe) với giá 8.500.000 đồng, cả hai lần mua bán đều không có giấy tờ và chưa làm thủ tục sang tên, ông đã nhận đủ tiền nên không có yêu cầu gì. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã tiến hành điều tra xác minh và đăng tin tìm chủ sở hữu chiếc xe trên nhưng chưa ai đến nhận.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 cần tiếp tục thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn nhất định để tìm người quản lý hợp pháp của 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Honda, số loại Wave màu đen biển số 51R6-8257, số máy HC09E-6704782, số khung Y-883120. Hết thời hạn thông báo mà vẫn không tìm được người quản lý hợp pháp thì trả lại xe cho bà Trần Thị H1.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm, tại phiên tòa vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm d, i Khoản 2 Điều 171; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự sửa đổi năm 2015 bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Võ C 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 04/7/2020.

Căn cứ Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả cho bị cáo 01 (một) thẻ căn cước tên Võ C, 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A5S số IMEI 1: 865222040511291, IMEI 2: 86522204511293.

- Thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 30 (Ba mươi) ngày để tìm người quản lý hợp pháp của 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Honda, số loại Wave màu đen, biển số 51R6-8257, số máy HC09E-6704782, số khung Y-883120. Trong thời hạn 30 (Ba mươi) ngày, kể từ ngày thông báo mà tìm được người quản lý hợp pháp thì trả lại xe. Hết thời hạn 30 (Ba mươi) ngày, kể từ ngày thông báo mà vẫn không tìm được người quản lý hợp pháp thì trả lại xe cho bà Trần Thị H1.

(Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 18 ngày 02/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo Võ C phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Căn cứ Khoản 1 Điều 333, Khoản 1 Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Bị cáo, bà H1, ông H2 có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hay bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đương sự;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- TAND Tp. HCM;
- Lưu: VP, HS (Hoà).

Mai Trần Cảnh